

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
& KINH DOANH VTTB – VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 0116/CBTT - HĐQT
V/v CBTT báo cáo tình hình quản trị
Công ty 6 tháng đầu năm 2024

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước,
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.**
- Mã chứng khoán: TB8
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 12 thị trấn Đông Anh-Huyện Đông Anh-Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 043 8833247
- Fax: 0243 9689871
- Người thực hiện công bố thông tin: **Phạm Đức Khiêm**
Chức vụ: Giám đốc Công ty.
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024;
- Địa chỉ trang Website đăng tải Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI: <http://www.vttbvietbac-vvmi.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

1.Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, IIDQT(Ch.2)

2.Tài liệu đính kèm:

- Phụ lục 05 – BC tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Phạm Đức Khiêm

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
VÀ KINH DOANH VTTB - VVMI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0 1 1 5 /BC - HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu Năm 2024)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 12 Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Hà Nội

- Điện thoại: 0243 8833247 Fax: 0243 9689871 Email:

- Vốn điều lệ: 12 500 000 000

- Mã chứng khoán: **TB8**

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0065/NQ - ĐHĐCĐ	16/04/2024	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

Chữ ký

1	Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch	08/09/2023	
2	Phạm Đức Khiêm	TV	01/04/2012	
3	Ngô Minh Vinh	TV	31/03/2009	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Dũng	11	100%	
2	Phạm Đức Khiêm	11	100%	
3	Ngô Minh Vinh	11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Bộ máy điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quyết định ban hành, ý kiến chỉ đạo của HĐQT đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Triển khai thực hiện kế hoạch của Tổng công ty giao, Công ty lập và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các bộ phận trong Công ty theo tháng, quý làm căn cứ cho các bộ phận tổ chức thực hiện. Căn cứ vào kế hoạch đã giao hàng tháng, quý Công ty tổ chức nghiệm thu kiểm điểm rà soát lại các chỉ tiêu thực hiện của các bộ phận làm rõ trách nhiệm quản lý, điều hành và điều chỉnh kế hoạch, đưa ra biện pháp thực hiện cho thời gian tiếp theo nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Phát huy được hiệu quả của thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất an toàn tạo nên sự đồng bộ, phối hợp nhịp nhàng giữa các đơn vị với nhau. Quán triệt tư tưởng chỉ đạo: Hoàn thành kế hoạch sản lượng phải đi đôi với hiệu quả kinh tế, an toàn cho người và thiết bị.

Xây dựng cơ chế quản lý, điều hành bình đẳng giữa các tổ đội, phát huy sức mạnh tổng hợp của các đơn vị, cá nhân phấn đấu vì mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ chung của Công ty.

Vật tư mua vào phải đảm bảo chất lượng theo giá hợp lý và được quản lý theo dõi chặt chẽ từ khâu mua đến khâu nhập kho, cấp phát cho từng đơn vị.

Công tác tài chính của Công ty lành mạnh, các nguồn vốn được sử dụng linh hoạt hiệu quả, không có các khoản nợ xấu.

Công ty bố trí sử dụng lao động hợp lý, tăng cường chất lượng lao động công nghệ, tăng năng suất lao động, xây dựng các chính sách khuyến khích tiền lương cho người lao động góp phần vào việc phát triển nguồn nhân lực cho những năm tiếp theo.

Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ với cơ quan Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, chỉ đạo tốt các đơn vị, người lao động trong Công ty sản xuất hiệu quả, đảm bảo phát triển Công ty ổn định, bền vững, giao cho Công đoàn, đoàn thanh niên phát động phong trào văn hóa, thể thao, chăm lo chu đáo đời sống cho người lao động.

Ban giám đốc đã cố gắng nỗ lực trong điều hành để thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty đạt được với một số chỉ tiêu chính sau.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH
----	----------	-----	------------	-----------	---------------

			năm 2024		
I	Hiện vật chủ yếu				
1	SX, Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	12 800 000	6 132 200	48
2	SX, Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	M ²	1 550 000	1 018 874	66
3	SX, Tiêu thụ Lưới dập giăn	Kg	1 200 000	378 700	32
4	SX, Tiêu thụ Gông lò	Bộ	500 000	261 909	52
5	Sản xuất Kéo thép	Tấn	2 844	2 119	75
6	Tiêu thụ vỏ bao Jumbo 1 tấn	Cái	80 000	149 100	186
II	Tổng doanh thu:	Tr.đ	271 423	166 037	61
III	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đ	300	0	
IV	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	1 364	678	50
V	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đ	2 650	2 308	87
VI	Lao động và thu nhập				
1	Lao động bình quân năm	Người	138	135	98
2	Tiền lương bình quân 1CNV	Đg/ng/thg	10 390 250	13 030 210	125
VII	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2 500	1 815	73

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04	06/01/2024	NQ thông qua chủ trương và phương án nhân sự BN lại TP KDII	3/3
2	10	10/01/2024	NQ BN lại TP KDII	3/3
3	15	01/02/2024	NQ thông qua kết quả TH quý 4, năm 2023 và triển khai nhiệm vụ quý I, năm 2024.	3/3
4	16	01/02/2024	Giao KHSXKD quý I/2024	
5	17	01/02/2024	NQ Phê duyệt nội dung Quy chế quản lý cán bộ	3/3
6	18	01/02/2024	QĐ Ban hành Quy chế quản lý cán bộ	
7	20	01/02/2024	NQ phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023	3/3
8	21	01/02/2024	QĐ phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023	
9	25	22/02/2024	NQ – Tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2024; Hủy DS NSHCK đã chốt ngày 16/02/2024	3/3
10	34	06/03/2024	NQ tạm giao đơn giá tiền lương năm 2024	3/3
11	35	06/03/2024	QĐ tạm giao đơn giá tiền lương năm 2024	
12	45	25/03/2024	NQ Trích DP TLg năm 2023	3/3
13	46	25/03/2024	QĐ trích DP tiền lương năm 2023	
14	50	30/03/2024	QĐ chi TƯ thù lao 3 tháng đầu năm 2024 cho TV HĐQT, TV BKS không hưởng lương tại Công ty	
15	51	30/03/2024	QĐ chuyển TƯ thù lao 3 tháng đầu 2024 cho TV HĐQT, TV BKS không hưởng lương tại Công ty	
16	52	30/03/2024	QĐ chi TƯ thù lao 3 tháng đầu năm 2024 cho TV HĐQT, TV BKS hưởng lương tại Công ty	
17	62	12/04/2024	QĐ Thành lập BKTTC CĐ, ĐB dự ĐHĐCĐ TN năm 2024	
18	65	16/04/2024	NQ-ĐHĐCĐTN năm 2024	3/3

19	70	19/04/2024	QĐ phê duyệt QTTC và PPLN sau thuế năm 2023	
20	71	19/04/2024	QĐ chi quyết toán thù lao năm 2023 cho TV HĐQT, BKS không chuyên trách.	
21	72	19/04/2024	QĐ chuyển QT thù lao năm 2023 cho TV HĐQT, TV BKS không hưởng lương tại Công ty	
22	73	19/04/2024	QĐ chi quyết toán thù lao năm 2023 cho TV HĐQT, BKS chuyên trách.	
23	77	24/04/2024	NQ phê duyệt KHSD quỹ KT, PL năm 2024; Quỹ thưởng VCQL năm 2023	3/3
24	78	24/04/2024	QĐ phê duyệt KHSD quỹ KT, PL năm 2024; Quỹ thưởng VCQL năm 2023	
25	83	06/05/2024	NQ thông qua KQ SXKD quý I/2024, triển khai nhiệm vụ năm 2024 và quý II/2024	3/3
26	84	06/05/2024	QE giao kế hoạch SXKD năm 2024	
27	85	06/05/2024	QE giao kế hoạch SXKD quý II/2024	
28	89	18/05/2024	QE Chi trả cổ tức năm 2023 cho các CĐ	
29	94	17/06/2024	NQ thông qua nội dung: Quy chế quản lý công tác vật tư; Quy chế tuyển dụng và đào tạo lao động; Dự toán và LCNCC gói Dv Kiểm toán	3/3
30	95	17/06/2024	QE ban hành Quy chế tuyển dụng và đào tạo lao động	
31	96	17/06/2024	QE ban hành Quy chế quản lý công tác vật tư	
32	97	20/06/2024	QĐ chi tạm ứng thù lao quý II năm 2024 cho TV HĐQT, TV BKS không hưởng lương tại Công ty	
33	98	20/06/2024	QĐ chuyển tiền tạm ứng thù lao quý II năm 2024 cho TV HĐQT, TV BKS không hưởng lương tại Công ty	
34	99	20/06/2024	QĐ chi trả tạm ứng thù lao quý II năm 2023 cho TV HĐQT, TV BKS hưởng lương tại Công ty	

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Trần Thu Hương	TB kiểm soát	19/03/2020	Thạc sĩ kinh tế
2	Phạm Thị Thúy Nga	TV	05/04/2017	Cử nhân kinh tế
3	Tô Toàn Thắng	TV	03/2012	Cử nhân kinh tế ngành kế toán doanh nghiệp

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do tham gia, không tham dự họp

1	Trần Thu Hương	TB kiểm soát	11	100%	
2	Phạm Thị Thúy Nga	TV	11	100%	
3	Tô Toàn Thắng	TV	11	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT nhằm đảm bảo tính minh bạch và nắm bắt kịp thời tình hình HĐ SXKD của Công ty. Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị và các quy định có liên quan. Ban điều hành đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, Quyết định của HĐQT

- Giám sát việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị.

- Thực hiện kiểm tra, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính hàng quý, năm 2024.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV: Ban điều hành:

TT	Thành viên ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm
1	Ông: Phạm Đức Khiêm - Giám đốc	08/05/1968	Kỹ sư khái thác mỏ	01/4/2021
2	Ông: Ngô Minh Vinh - P. Giám đốc	20/11/1964	Kỹ sư cơ điện mỏ	20/7/2020
3	Ông: Vương Khắc Tuấn	01/01/1981	Cử nhân kinh tế	16/8/2022

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm
Bùi Phương Anh	09/03/1977	Cử nhân kinh tế	01/01/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Người có liên quan với Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT Công ty								
1	Nguyễn Văn Xuyên			Đã chết					Bỏ đề

Chữ ký

2	Nguyễn Thị Trường					08/09/2023			Mẹ đẻ
3	Ngô Thị Minh Hương					08/09/2023			Vợ
4	Nguyễn Thanh Ngân					08/09/2023			Con đẻ
5	Nguyễn Thanh Hà					08/09/2023			Con đẻ
6	Ngô Hải Long	020C004977				08/09/2023			Con rể
7	Nguyễn Thị Yên					08/09/2023			Chị ruột
8	Nguyễn Hồng Ninh					08/09/2023			Anh rể
9	Nguyễn Thị Yên					08/09/2023			Chị ruột
10	Kim Ngọc Hải					08/09/2023			Anh rể
11	Nguyễn Văn Hùng					08/09/2023			Em ruột
12	Bùi Thị Hạnh Hiền					08/09/2023			Em dâu
13	Ngô Xuân Thủy					08/09/2023			Bố vợ
14	Nguyễn Thị An					08/09/2023			Mẹ vợ
15	Ngô Xuân Hùng					08/09/2023			Anh vợ
16	Ngô Trí Dũng					08/09/2023			Anh vợ
17	Ngô Mạnh Thắng					08/09/2023			Em vợ
II	Người có liên quan với Ông Phạm Đức Khiêm – Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty								
1	Lê Thị The					01/04/2012			Mẹ đẻ
2	Vương Thị Kiều Oanh					01/04/2012			Vợ
3	Phạm Khánh Linh					01/04/2012			Con đẻ
4	Phạm Minh Đức					01/04/2012			Con đẻ
5	Phạm Hồng Khanh					01/04/2012			Anh ruột
6	Phạm Đức Kha					01/04/2012			Anh ruột
7	Phạm Thị Yên	020C004931				01/04/2012			Em ruột
8	Phạm Đức					01/04/2012			Em ruột

	Khoa					12		
9	Phạm Thị Vân					01/04/2012		Em ruột
III	Người có liên quan với Ông Ngô Minh Vinh – Thành viên HĐQT - Phó GD Công ty							
1	Ngô Minh Vụ					31/03/2009		Anh ruột
2	Ngô Minh Tâm					31/03/2009		Em ruột
3	Nguyễn Thị Nga					31/03/2009		Vợ
4	Ngô Hải Long	020C004977				31/03/2009		Con đẻ
5	Ngô Thị Hồng Hạnh					31/03/2009		Con đẻ
6	Nguyễn Thanh Ngân					31/03/2009		Con dâu
IV	Người có liên quan với Ông Vương Khắc Tuấn – Phó GD Công ty							
1	Vương Khắc Minh					16/8/2022		Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Hà					16/8/2022		Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Vân Hà					16/8/2022		Vợ
4	Vương Diệp Anh					16/8/2022		Con ruột
5	Vương Bảo Anh					16/8/2022		Con ruột
6	Vương Thị Thanh Hoa					16/8/2022		Em ruột
7	Vương Thị Tuyết Lan					16/8/2022		Em ruột
V	Người có liên quan với bà Trần Thu Hương – Trưởng Ban kiểm soát Công ty							
1	Lê Thị Cúc					16/4/2021		Mẹ đẻ
2	Trần Đình Diệm							Bố đẻ
3	Trần Đình Diên					16/4/2021		Em ruột
4	Trần Minh Đức					16/4/2021		Chồng
5	Trần Ngọc Phương Linh					16/4/2021		Con
6	Trần Thị Bảo mai					16/4/2021		Con
7	Trần Chuyển					16/4/2021		Bố chồng

8	Bùi Thị Đan							Mẹ chồng
9	Nguyễn Thị Thu Trang					16/4/2021		Em dâu
VI	Người có liên quan với bà Phạm Thị Thúy Nga – Thành viên Ban kiểm soát Công ty							
1	Phạm Văn Dũng					05/04/2017		Bố đẻ
2	Phạm Thị Thúy Ngân					05/04/2017		Em ruột
3	Trương Xuân Thủy					05/04/2017		Em rể
4	Phạm Huy Hoàng					05/04/2017		Em ruột
5	Phạm Thị Hương					05/04/2017		Em dâu
6	Lương Văn Sỹ					05/04/2017		Chồng
7	Lương Lan Phương					05/04/2017		Con ruột
8	Lương Gia Linh					05/04/2017		Con ruột
VII	Người có liên quan với ông Tô Toàn Thắng – Thành viên Ban kiểm soát Công ty							
1	Tô Quang Huy							Bố đẻ
2	Tô Thị Oanh					03/2012		Chị ruột
3	Tô Thanh Hải					03/2012		Anh ruột
4	Tô Thị Lương					03/2012		Chị ruột
5	Tô Hồng Đức					03/2012		Anh ruột
6	Tô Hồng Quân					03/2012		Anh ruột
7	Đặng Thị Hào					03/2012		Vợ
8	Tô Quỳnh Anh					03/2012		Con ruột
VIII	Người có liên quan với bà Bùi Phương Anh – Kế toán trưởng Công ty							
1	Nguyễn Thị Thêm					01/01/2019		Mẹ đẻ
2	Bùi Hải					01/01/20		Chị ruột

	Phuong					19			
3	Nguyễn Anh Tuấn					01/01/2019			Chồng
4	Nguyễn Phương Mai					01/01/2019			Con ruột
5	Nguyễn Phương Trang					01/01/2019			Con ruột
VIII	Người có liên quan với bà Lê Thị Kim Chi – Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty								
1	Trần Duy Dũng					02/11/2017			Chồng
2	Trần Lê Khanh					02/11/2017			Con đẻ
3	Trần Lê Vy					02/11/2017			Con đẻ
4	Trần Duy Anh					02/11/2017			Con đẻ
5	Lê Anh thư								Bố đẻ
6	Xuân Thị Vịnh					02/11/2017			Mẹ đẻ
7	Lê Thu Trang					02/11/2017			Chị ruột
8	Lê Minh Từ					02/11/2017			Chị ruột
9	Lê Thị Minh					02/11/2017			Chị ruột
10	Lê Thị Phương Chi					02/11/2017			Em ruột
11	Lê Anh Quân					02/11/2017			Em ruột
12	Lê Quý Dân					02/11/2017			Em ruột

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2024)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Nguyễn Văn Dũng		Chủ tịch HĐQT			0		
Người có liên quan với Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT Công ty								
1	Nguyễn Văn Xuyên							
2	Nguyễn Thị Trường					0		
3	Ngô Thị Minh Hương					0		
4	Nguyễn Thanh Ngân					0		
5	Nguyễn Thanh Hà					0		
6	Ngô Hải Long	020C004977				2 333	0.187	
7	Nguyễn Thị Yên					0		
8	Nguyễn Hồng Ninh					0		
9	Nguyễn Thị Yên					0		

10	Kim Ngọc Hải					0		
11	Nguyễn Văn Hùng					0		
12	Bùi Thị Hạnh Hiền					0		
13	Ngô Xuân Thủy					0		
14	Nguyễn Thị An					0		
15	Ngô Xuân Hùng					0		
16	Ngô Trí Dũng					0		
17	Ngô Mạnh Thắng					0		
II	Phạm Đức Khiêm	020C006938	Thành viên HĐQT, Giám đốc			257 455	20.59 6%	
Người có liên quan với Ông Phạm Đức Khiêm – TV HĐQT – Giám đốc Công ty								
1	Lê Thị The					0		
2	Vương Thị Kiều Oanh					0		
3	Phạm Khánh Linh					19 334	1.547	
4	Phạm Minh Đức					0		
5	Phạm Hồng Khanh					0		
6	Phạm Đức Kha					0		
7	Phạm Thị Yến	020C004931				1 667	0.133	
8	Phạm Đức Khoa					0		
9	Phạm Thị Vân					0		
III	Ngô Minh Vinh	020C004988				1 000	0.08	
Người có liên quan với Ông Ngô Minh Vinh – TV HĐQT – Phó GE Công ty								
1	Ngô Minh Vụ					0		
2	Ngô Minh Tâm					0		
3	Nguyễn Thị Nga					0		
4	Ngô Hải Long	020C004977				2 333	0.187	
5	Ngô Thị Hồng Hạnh					0		
6	Nguyễn Thanh Ngân							
IV	Vương Khắc Tuấn		Phó Giám đốc			0		
Người có liên quan với Ông Vương Khắc Tuấn – PGĐ Công ty (Từ 16/08/2022)								
1	Vương Khắc Minh					0		

2	Nguyễn Thị Hà					0		
3	Nguyễn Thị Vân Hà					0		
4	Vương Diệp Anh					0		
5	Vương Bảo Anh					0		
6	Vương Thị Thanh Hoa					0		
7	Vương Thị Tuyết Lan					0		
V	Trần Thu Hương		Trưởng BKS					
Người có liên quan với Bà Trần Thu Hương – TBKS Công ty								
1	Lê Thị Cúc					0		
2	Trần Đình Diệm							
3	Trần Đình Diên					0		
4	Trần Minh Đức					0		
5	Trần Ngọc Phương Linh					0		
6	Trần Thị Bảo mai					0		
7	Trần Chuyển					0		
8	Bùi Thị Đan							
9	Nguyễn Thị Thu Trang					0		
VI	Phạm Thị Thúy Nga		Thành viên BKS			0		
Người có liên quan với Bà Phạm Thị Thúy Nga – TVKS Công ty								
1	Phạm Văn Dũng					0		
2	Phạm Thị Thúy Ngân					0		
3	Trương Xuân Thủy					0		
4	Phạm Huy Hoàng					0		
5	Phạm Thị Hương					0		
6	Lương Văn Sỹ					0		
7	Lương Lan Phương					0		
8	Lương Gia Linh					0		

VII	Tô Toàn Thắng	020C005971	Thành viên BKS			9 958	0.796	
Người có liên quan với ông Tô Toàn Thắng TVKS Công ty								
1	Tô Quang Huy							
2	Tô Thị Oanh					0		
3	Tô Thanh Hải					0		
4	Tô Thị Lương					0		
5	Tô Hồng Đức					0		
6	Tô Hồng Quân					0		
7	Đặng Thị Hào					0		
8	Tô Quỳnh Anh					0		
VII	Bùi Phương Anh	020C004938	KTT Công ty			7 917	0.633	
Người có liên quan với Bà Bùi Phương Anh – Kế toán trưởng Công ty								
1	Nguyễn Thị Thêm					0		
2	Bùi Hải Phương					0		
3	Nguyễn Anh Tuấn					0		
4	Nguyễn Phương Mai					0		
5	Nguyễn Phương Trang					0		
VIII	Lê Thị Kim Chi	020C004980	NQT, Thư ký			1 667	0.133	
Người phụ trách quản trị, thư ký Công ty								
1	Trần Duy Dũng					0		
2	Trần Lê Khanh					0		
3	Trần Lê Vy					0		
4	Trần Duy Anh					0		
5	Lê Anh thư					0		
6	Xuân Thị Vịnh					0		
7	Lê Thu Trang					0		
8	Lê Minh Từ					0		
9	Lê Thị Minh					0		
10	Lê Thị Phương Chi					0		
11	Lê Anh Quân					0		
12	Lê Quý Dân					0		

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT HN; Ủy ban CK NN;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT(Ch)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Chủ tịch

Nguyễn Văn Dũng